TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:111/2025/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 giữa:

***** Nguyên đơn: chị Vũ Thị H, sinh ngày 01/01/2001, CCCD 037301001423, địa chỉ: thôn S, xã G, tỉnh Ninh Bình

***** Bị đơn: anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 12/05/1990, CCCD 037090002105, địa chỉ: thôn Đ, xã N, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.*1. *Về con chung:* chị H, anh Q không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản công nợ chung: chị H, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Vũ Thị H nhận nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001805 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị H 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- VKSND Khu vực 3-Nình Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Nho Quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Vũ Quang Chung